TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/DS-ST
Ngày: 28- 08 - 2024
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH- TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em
2. Ông Liêu Tài Ngoánh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 08 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 121/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 05 năm 2024 về tranh chấp "*Hợp đồng tín dụng",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXX-ST ngày 30 tháng 07 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 08 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân VM.

Địa chỉ: a15, xVMB, hHB, tBL.

Đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Phương K, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Phạm Hoàng Q, chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị - Quỹ tín dụng nhân dân VM (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

(Văn bản ủy quyền số: 09/GUQ-QTDVM ngày 12/04/2024)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

Bà: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Địa chỉ: aLG, ttHB, hHB, tBL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/04/2024, bản tự khai ngày 23/04/2024, người đại diện ông Phạm Hoàng Q trình bày: Vợ chồng ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị Ng có ký kết hợp đồng tín dụng số 588/2022/HĐTD ngày 14/09/2022

để vay số tiền gốc 50.000.000đồng; thời hạn vay 12 tháng, tính ngày 14/09/2022 đến ngày 14/09/2023 với mục đích vay trồng lúa; lãi suất cho vay tại thời điểm 15,6%/năm. Lãi suất áp dụng đối số dư nợ gốc bị quá hạn. Trường hợp số dư nợ gốc bị chuyển nợ quá hạn theo quy định tại hợp đồng, thì bên vay phải trả trên số dư nợ gốc bị quá hạn, tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất bằng 150%/ lãi suất cho vay trong hạn theo thỏa thuận tính tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Ông M, bà Ng vay không thế chấp tài sản cho Quỹ tín dụng Vĩnh Mỹ. Sau khi hết hạn vay thì ông M, bà Ng không trả dứt điểm nợ, mới chỉ thanh toán tổng số tiền gốc và tiền lãi là 18.527.000 đồng (trong đó số tiền gốc là 16.600.000 đồng, số tiền lãi là 1.727.000 đồng), thì ông M, bà N còn nợ Quỹ tín dụng VM số tiền gốc là 33.400.000 đồng số tiền lãi trong hạn là 1.727.000 đồng, số tiền lãi quá hạn là 10.642.000 đồng tính đến ngày 28/08/2024.

Nay, Quỹ tín dụng nhân dân VM yêu cầu ông M, bà Ng trả hết nợ gốc và lãi đến ngày 28/08/2024 là 45.769.000 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 29/08/2024 cho đến khi ông M, bà Ng trả hết nợ. Ngoài ra, Quỹ tín dụng nhân dân VM không yêu cầu gì thêm.

- Đối với bị đơn là ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị Ng Tòa án đã tống đạt theo quy định của pháp luật đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông M, bà Ng bao gồm thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng qui định của thủ tục tố tụng dân sự cho ông Minh, bà Ngà, nhưng ông M, bà Ng vắng mặt. Vì vậy, theo quy định của pháp luật, nếu bị đơn, không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Toà án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thư ký, Thẩm phán, HĐXX từ khi Tòa án thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, áp dụng các Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân VM, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Quỹ tín dụng VM số tiền gốc là 33.400.000đồng, tiền lãi đến ngày 28/08/2024 là 12.369.000 đồng và lãi từ ngày 29/08/2024 đến khi thanh toán xong nợ (Theo lãi suất hợp đồng tín dụng số 599/2022/HĐTD ngày 14/09/2022).

- Án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt phiên tòa lần thứ hai mà không rõ lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu do Quỹ tín dụng nhân dân VMcung cấp có cơ sở xác định, giữa Quỹ tín dụng nhân dân VM và ông Nguyễn

Văn M, bà Nguyễn Thị Ng có ký kết hợp đồng tín dụng số 599/2022/HĐTD ngày 14/09/2022 để cho ông M, bà Ngvay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng lãi suất cho vay 15,6%/ năm, lãi suất chậm trả bằng 150%. Mục đích vay trồng lúa, vay không có thế chấp tài sản. Đây là tình tiết không cần chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng tín dụng này. Áp dụng quy định Điều 463, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015, có căn cứ xác định đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi. Ông M, bà Ngmới chỉ trả tổng số tiền gốc và tiền lãi là 18.527.000 đồng (trong đó số tiền gốc là 16.600.000 đồng, số tiền lãi là 1.727.000 đồng), thì ông M, bà Nghiện còn nợ Quỹ tín dụng VM số tiền gốc là 33.400.000 đồng, số tiền lãi trong hạn là 1.727.000 đồng, số tiền lãi quá hạn là 10.642.000 đồng tính đến ngày 28/08/2024.

[3]. Hợp đồng tín dụng nêu trên được Quỹ tín dụng nhân dân VMvà ông M, bà Ngthỏa thuận ký kết với các điều khoản về việc vay vốn và lãi suất, các nội dung khác đều phù hợp với các quy định của pháp luật. Sau khi hết thời hạn hợp đồng ông M, bà Ngvẫn không thanh toán dứt điểm khoản nợ vay là đã vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Quỹ tín dụng nhân dân VM yêu cầu buộc ông M, bà Ng thanh toán số tiền gốc còn nợ 33.400.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 599/2022/HĐTD ngày 14/09/2022 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 90, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về tiền lãi: Quá trình thực hiện hợp đồng do ông M, bà Ng là bên vi phạm hợp đồng, không trả nợ đúng hạn theo quy định trong hợp đồng tín dụng, nên Quỹ tín dụng nhân dân VM đã căn cứ vào hợp đồng tín dụng nêu trên, quy định về mức lãi suất áp dụng khi điều chỉnh, tính lãi phát sinh đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 28/08/2024 là 12.369.000đồng (lãi trong hạn, lãi quá hạn) là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên được chấp nhận. Do vậy, cần buộc ông M, bà Ngphải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân VM số tiền lãi đến ngày 28/08/2024 tổng cộng là 12.369.000đồng.

[5]. Như vậy, tổng cộng ông M, bà Ng phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân VM số tiền gốc và số tiền lãi đến ngày 28/08/2024 là 45.769.000 đồng. Đồng thời, áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019; kể từ ngày 28/08/2024 cho đến khi thi hành án xong ông M, bà Ng còn phải trả lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân VM.

[6]. Đề nghị của đại diện VKSND huyện Hòa Bình là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 1 khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 90, 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân VM đối với ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị Ng.

2/ Buộc ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị Ng có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân VM, tổng số tiền là 45.769.000đồng (Trong đó: Nợ gốc: 33.400.000 đồng, tiền lãi đến ngày 28/08/2024 là 12.369.000 đồng).

Kể từ ngày 29/8/2024, cho đến khi thi hành xong ông M, bà Ng còn phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân VM khoản tiền lãi trên số nợ gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất quá hạn trong hợp đồng tín dụng số 599/2022/HĐTD ngày 14/09/2022 nói trên. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng nhân dân VM thì lãi suất này cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của hợp đồng tín dụng.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí là 2.288.450 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu. Quỹ tín dụng nhân dân VM đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.100.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005450 ngày 09 tháng 05 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình được hoàn lại đủ số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Thương